TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày: 23-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI,
TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Phường**.

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Phan T Thảo**.
Bà **Huỳnh Thị Kim Thơ**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Xuân Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn Kiệt** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

- Nguyễn Tuấn C, sinh năm: 1996 tại Đồng Tháp; Đăng ký HKTT: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Cha tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1970 (Chết); Mẹ tên: Phan Thị G, sinh năm: 1971; Vợ và con: Không; Tiền sự và tiền án: Không; Tạm giữ ngày: 08/5/2021; Tạm giam ngày: 17/5/2021; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Tháp Mười (Có mặt).

- *Người làm chứng*:

1/ **Trần Văn Chí T**, sinh năm 1995 (Có mặt);
Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2/ **Huỳnh Văn S**, sinh năm 1997 (Có mặt);
Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3/ **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1993 (Có mặt);
Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo C và các anh Trần Văn Chí T, sinh năm 1995, ngụ ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Huỳnh Văn S, sinh năm 1997, ngụ ấp An Thiện, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang và Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, ngụ ấp Mỹ Thạnh, xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp là bạn bè quen biết ngoài xã hội và đều là người nghiện ma túy. Các anh T, S và T nhiều lần tụ tập tại nhà của C ở ấp Mỹ Điền, xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp để ăn uống và cùng nhau sử dụng ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 08/5/2021, tại nhà của C, lực lượng Công an huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp vào kiểm tra, phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang đối với C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của C 01 (một) túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu, bên trong là 02 (hai) túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu, bên trong có chứa chất ma túy, được niêm phong ghi ký hiệu A1. Thu giữ trong cái rổ trên kệ bếp ở nhà của C 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất ma túy, được niêm phong ghi ký hiệu A2. Tại thời điểm kiểm tra tại nhà của C còn có các anh T và S, T. Quá trình điều tra C khai nhận, đối với số ma túy bị thu giữ, niêm phong ghi ký hiệu A1, C mua của người tên Kiệt (Không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) vào ngày 01/5/2021, C cất giấu để sử dụng cùng với các anh T, S và T. Từ ngày 01/5/2021 đến khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, C đã cung cấp số ma túy này, cùng với dụng cụ sử dụng ma túy cho các anh T, S và T sử dụng ma túy chung tại nhà của C tổng cộng 08 lần, cụ thể như sau: Ngày 01/5/2021 sử dụng 01 lần, cùng với các anh T và S. Ngày 02/5/2021, ngày 03/5/2021, ngày 04/5/2021, ngày 05/5/2021, mỗi ngày sử dụng 01 lần cùng với các T và S. Ngày 06/5/2021 sử dụng 01 lần cùng với các anh T, S và T. Ngày 07/5/2021 sử dụng 01 lần cùng với các anh T và S. Ngày 08/5/2021 sử dụng 01 lần cùng với các anh T, S và T. Nguồn tiền C dùng mua ma túy là do C chơi game thắng được. C cho các anh T, S và T sử dụng ma túy không có thu tiền, hay yêu cầu các đối tượng làm công việc gì cho C. Các anh T, S và T thừa nhận hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của C phù hợp với lời khai của C. Đối với số ma túy bị thu giữ, niêm phong ghi ký hiệu A2, C không thừa nhận tàng trữ, không biết số ma túy này là của ai.

Tại Bản kết luận giám định số 467/KL-KTHS, ngày 10/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 02 (hai) túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu, để trong 01 (một) túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu, được niêm phong trong phong bì thư ghi ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 6,163 gam, loại Methamphetamine. Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ

sọc trắng, hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,114 gam, loại Methamphetamine. Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn trong phong bì ghi ký hiệu A1 còn lại sau giám định có khối lượng 5,996 gam, được niêm phong trong phong bì ghi số 499/A1 ngày 08/5/2021; mẫu tinh thể rắn trong phong bì ghi ký hiệu A2 còn lại sau giám định có khối lượng 0,082 gam được niêm phong trong phong bì ghi số 499/A2 ngày 08/5/2021 trả cho Cơ quan trưng cầu khi nhận kết luận giám định.

Về vật chứng, quá trình điều tra đã thu giữ:

- Thu giữ trên người của C: 01 (một) túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp 3 một đầu, bên trong là 02 (hai) túi nylon trong suốt dạng nắp kẹp một đầu, bên trong có chứa chất ma túy, được niêm phong ghi ký hiệu A1; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; tiền Việt Nam 1.850.000 đồng.

- Thu giữ tại nhà của C: 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất ma túy, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ, một lỗ gắn một cái nỏ bằng thủy tinh, lỗ còn lại gắn một ống hút màu đen; 02 (hai) cây kéo; 05 (năm) cái nỏ bằng thủy tinh (có 04 cái bị bể); 09 (chín) ống hút nhựa (04 (bốn) ống hút nhựa màu đen, 05 (năm) ống hút nhựa màu trắng); 05 (năm) túi nylon trong suốt (03 (ba) túi nylon có nắp kẹp 01 đầu, 02 (hai) túi nylon hàn kín ba đầu); 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng cắt nhọn một đầu; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng (bị bể màn hình); 01 (một) xe mô tô hiệu Sonic màu trắng đỏ, biển số 66M1-543.44.

- Thu giữ của anh T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter màu đỏ đen, biển số 66M1-512.79. Hiện đã trả những tài sản này lại cho anh T.

- Thu giữ của anh S: 01 (một) điện thoại di động hiệu VSMART màu đen; 01 (một) xe mô tô hiệu Exciter màu vàng, biển số 63B1-99999. Hiện đã trả những tài sản này lại cho anh S.

- Thu giữ của anh T: Tiền Việt Nam 2.280.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc. Hiện đã trả những tài sản này lại cho anh T.

Đối với xe mô tô hiệu Sonic màu trắng đỏ, biển số 66M1-543.44 thu giữ tại nhà của C là của anh Phạm Đăng Quang, sinh năm 1996, ngụ ấp Mỹ Thạnh, xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp đứng tên sở hữu, anh Quang cho C mượn làm phương tiện đi lại. Hiện đã trả xe này lại cho anh Quang.

Đối với số ma túy thu giữ trên kệ bếp trong nhà của C, có khối lượng 0,114 gam. Quá trình điều tra xác định không phải do các anh T, S và T hay người nào khác đem đến. C không thừa nhận và cũng không có chứng cứ khác

chứng minh C tàng trữ trái phép đối với số ma túy này. Do đó, không có cơ sở xử lý C tàng trữ trái phép đối với số ma túy có khối lượng 0,114 gam.

Đối với các anh T, S và T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã thông báo về địa phương để lập hồ sơ quản lý theo quy định.

Đối với đối tượng tên Kiệt là người bán ma túy cho C, C không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, không nhớ và không có lưu số điện thoại của Kiệt. Do đó, Cơ quan điều tra không làm việc được nên tách ra khỏi vụ án này, khi nào xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSTM ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười phát biểu luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 249, Điều 255 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn C với mức án từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn C với mức án từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt của hai tội danh trên theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đề nghị phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng, như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Ý kiến của anh Trần Văn Chí T: Anh không có quan hệ bà con gì với bị cáo chỉ là bạn bè xã hội. Do bị cáo ở nhà có một mình nên anh thường đến nhà bị cáo chơi có khi cũng ngủ lại tại nhà bị cáo. Anh thống nhất với toàn bộ lời trình bày của bị cáo. Từ ngày 01 đến ngày 08/5/2021, anh cùng bị cáo, anh S sử dụng tổng cộng 08 lần ma túy, trong đó 08 lần này thì anh T chỉ sử dụng chung 02 lần. Số ma túy và bộ dụng cụ sử dụng đều của bị cáo và sử dụng ngay tại nhà của bị cáo. Việc sử dụng ma túy trên là do tự nguyện không bị ai dụ dỗ hoặc ép buộc. Số ma túy trên là của bị cáo có từ trước, còn từ đâu bị cáo có thì anh

không biết, bị cáo cho sử dụng chung không có thu tiền hoặc bán ma túy gì cho anh. Đối với các tài sản bị Công an thu giữ thì đến nay anh đã nhận lại toàn bộ số tài sản này. Đối với số ma túy thu trên kệ trong nhà của bị cáo thì không phải là của anh và anh cũng không biết số ma túy này là của ai. Đối với vụ án này anh không có yêu cầu gì. Anh xin cam đoan toàn bộ lời trình bày của mình là đúng sự thật nếu sai anh xin chịu trách nhiệm. Ngoài ra, anh không còn trình bày hoặc yêu cầu gì khác.

Ý kiến của anh Huỳnh Văn S: Anh và bị cáo có mối quan hệ bà con, nhà anh cũng gần nhà bị cáo, do bị cáo ở nhà có một mình nên anh thường đến nhà bị cáo chơi có khi cũng ngủ lại tại nhà bị cáo. Anh thống nhất với toàn bộ lời trình bày của bị cáo. Từ ngày 01 đến ngày 08/5/2021, anh cùng bị cáo, anh T sử dụng tổng cộng 08 lần ma túy, trong đó 08 lần này thì anh T chỉ sử dụng chung 02 lần. Số ma túy và bộ dụng cụ sử dụng đều của bị cáo và sử dụng ngay tại nhà của bị cáo. Việc sử dụng ma túy trên là do tự nguyện không bị ai dụ dỗ hoặc ép buộc. Số ma túy trên là của bị cáo có từ trước, còn từ đâu bị cáo có thì anh không biết, bị cáo cho sử dụng chung không có thu tiền hoặc bán ma túy gì cho anh. Đối với các tài sản bị Công an thu giữ thì đến nay anh đã nhận lại toàn bộ số tài sản này. Đối với số ma túy thu trên kệ trong nhà của bị cáo thì không phải là của anh và anh cũng không biết số ma túy này là của ai. Đối với vụ án này anh không có yêu cầu gì. Anh xin cam đoan toàn bộ lời trình bày của mình là đúng sự thật nếu sai anh xin chịu trách nhiệm. Ngoài ra, anh không còn trình bày hoặc yêu cầu gì khác.

Ý kiến của anh Nguyễn Văn T: Anh không có quan hệ bà con gì với bị cáo chỉ là bạn bè xã hội. Do bị cáo ở nhà có một mình nên anh thường đến nhà bị cáo chơi có khi cũng ngủ lại tại nhà bị cáo. Anh thống nhất với toàn bộ lời trình bày của bị cáo. Trong các ngày 06 và ngày 08/5/2021, anh có cùng bị cáo, anh T và anh S sử dụng ma túy chung 02 lần. Số ma túy và bộ dụng cụ sử dụng đều của bị cáo và sử dụng ngay tại nhà của bị cáo. Việc sử dụng ma túy trên là do tự nguyện không bị ai dụ dỗ hoặc ép buộc. Số ma túy trên là của bị cáo có từ trước, còn từ đâu bị cáo có thì anh không biết, bị cáo cho sử dụng chung không có thu tiền hoặc bán ma túy gì cho anh. Đối với các tài sản bị Công an thu giữ thì đến nay anh đã nhận lại toàn bộ số tài sản này. Đối với số ma túy thu trên kệ trong nhà của bị cáo thì không phải là của anh và anh cũng không biết số ma túy này là của ai. Đối với vụ án này anh không có yêu cầu gì. Anh xin cam đoan toàn bộ lời trình bày của mình là đúng sự thật nếu sai anh xin chịu trách nhiệm. Ngoài ra, anh không còn trình bày hoặc yêu cầu gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 09/CT-VKSTM ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là đúng với hành vi của bị cáo. Bị cáo thừa nhận vào ngày 01/5/2021, bị cáo có mua ma túy của một người tên Kiệt (Không rõ họ, chữ lót, năm sinh và địa chỉ cụ thể), sau khi có ma túy bị cáo cất giữ trong người để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân (Ngoài ra, không nhằm mục đích gì khác) thì bị Công an huyện Tháp Mười bắt quả tang vào lúc 13 giờ 00 phút, ngày 08/5/2021 tại nhà của bị cáo thuộc ấp Mỹ Điền, xã Phú Điền, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Thu giữ trên người của bị cáo 01 túi nylong trong suốt dạng nắp kẹp một đầu, bên trong là 02 túi nylong trong suốt dạng nắp kẹp một đầu chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, theo kết luận giám định thì tinh thể rắn màu trắng này là chất ma túy, có khối lượng là 6,163 gam, loại Methamphetamine. Đồng thời, trong khoảng thời gian từ ngày 01 đến ngày 08/5/2021, bị cáo đã có hành vi cung cấp ma túy cho các đối tượng nghiện là anh T, anh S và anh T cùng sử dụng chung (Bị cáo cho sử dụng miễn phí không có thu tiền hoặc yêu cầu làm công việc gì), cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy và địa điểm sử dụng ma túy là nhà thuộc quyền quản lý của bị cáo.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ tư lợi, muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện hoàn thành tội phạm. Bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân có tổng khối lượng là 6,163 gam, loại Methamphetamine, thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đồng thời, bị cáo đã thực hiện hành vi tổ chức cho các đối tượng nghiện là anh T, anh S và anh T cùng sử dụng ma túy chung tổng cộng 08 lần (Trong đó, anh T tham gia cùng bị cáo, anh T và anh S 02 lần) và mỗi lần đều có từ 02 người trở lên thuộc trường hợp quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[4] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, cùng với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[5] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[6] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hơn thế, bản thân bị cáo đều nhận thức được ma túy là loại độc tố nếu sử dụng sẽ bị ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và hạnh phúc gia đình, đồng thời đây cũng là con đường chính dẫn đến lây nhiễm và lan truyền HIV. Đặc biệt trong tình hình hiện nay, ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Đã có bao nhiêu gia đình phải tan vỡ, vợ mất chồng, con mồ côi cha mẹ khi gia đình đó có thành viên là con nghiện ma túy. Hàng ngày, hàng giờ trên các phương tiện thông tin đại chúng nói về các vụ án nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xảy ra khi người phạm tội là con nghiện, chỉ vì muốn có tiền mua ma túy sử dụng đã thực hiện hành vi phạm tội. Thế mà, chỉ vì mục đích để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đồng thời, bị cáo tự nguyện khai báo với Cơ quan T hành tố tụng về các lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án này (trừ lần bị bắt quả tang) trước khi tội phạm hoặc bị cáo bị phát hiện. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là phù hợp. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[10] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 02 phong bì ghi số 499/A1 và 499/A2 ngày 08/5/2021; mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong 02 phong bì ghi số 499/A1 và 499/A2 ngày 08/5/2021, có khối lượng 6,078 gam. Đây là vật dụng dùng niêm phong chất ma

túy để giám định và lượng ma túy còn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp đỏ, trên nắp có hai lỗ, một lỗ gắn một cái nỏ thủy tinh, lỗ còn lại gắn một ống hút màu đen; 02 cây kéo; 05 cái nỏ thủy tinh (04 cái bị bể); 09 ống hút nhựa (04 cái màu đen, 05 cái màu trắng); 05 túi nylon trong suốt (03 túi nắp kẹp một đầu, 02 túi hàn kín 02 đầu); 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng cắt nhọn một đầu. Đây là dụng cụ sử dụng ma túy và là tài sản của bị cáo hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động máy) của bị cáo. Đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với đối tượng tên Kiệt để mua ma túy nên cần tịch thu bán nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng (đã qua sử dụng bị bể màn hình, không kiểm tra hoạt động máy) và số tiền 1.850.000 đồng đã thu giữ là tài sản cá nhân của bị cáo, không có liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tiếp tục quản lý số tài sản này để đảm bảo việc thi hành án.

[11] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[13] Đối với anh T, anh S và anh T khai nhận có hành vi cùng sử dụng trái phép chất ma túy với bị cáo nhưng xét thấy hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đồng thời, Cơ quan điều tra đã thông báo về địa phương lập hồ sơ quản lý hành chính đối anh T, anh S và anh T. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét xử lý.

[14] Đối với số ma túy thu giữ trên kệ bếp trong nhà của bị cáo, có khối lượng 0,114 gam. Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thừa nhận số ma túy này là của bị cáo và cũng không biết ma túy này là của ai. Đối với anh T, anh S và anh T không thừa nhận số ma túy này là của mình và cũng không biết ma túy này là của ai. Đồng thời, tính đến thời điểm hiện nay cũng không có chứng cứ nào chứng minh số ma túy trên là của bị cáo, anh T, anh S hoặc anh T. Do đó, không có cơ sở xử lý bị cáo, anh T, anh S và anh T về hành vi tàng trữ trái phép số ma túy trên nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét xử lý, khi nào có đủ căn cứ pháp lý sẽ xử lý sau bằng vụ án khác.

[15] Đối với nguồn ma túy mà bị cáo mua về tàng trữ và cung cấp cho anh T, anh S và anh T sử dụng chung là từ 01 người tên Kiệt (Không rõ họ, chữ lót, năm sinh và địa chỉ cụ thể). Do không rõ họ, chữ lót, năm sinh và địa chỉ cụ thể

nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét xử lý, khi nào có đủ căn cứ pháp lý sẽ xử lý sau bằng vụ án khác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn C 07 (Bảy) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn C 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Tuấn C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 14 (Mười bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 08/5/2021.

2/ Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự:

Phạt bị cáo C số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp đỏ, trên nắp có hai lỗ, một lỗ gắn một cái nỏ thủy tinh, lỗ còn lại gắn một ống hút màu đen; 02 cây kéo; 05 cái nỏ thủy tinh (04 cái bị bể); 09 ống hút nhựa (04 cái màu đen, 05 cái màu trắng); 05 túi nylon trong suốt (03 túi nắp kẹp một đầu, 02 túi hàn kín 02 đầu); 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng cắt nhọn một đầu.

Tịch thu bán nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động máy) của bị cáo C.

Tiếp tục quản lý 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng (đã qua sử dụng bị bể màn hình, không kiểm tra hoạt động máy) và số tiền 1.850.000 đồng (Một triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo C để đảm bảo việc thi hành án.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/3/2022).

4/ Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6/ Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Hoàng).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Minh Phường

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phan T Thảo-Huỳnh Thị Kim Thơ **Nguyễn Minh Phường**